

Bản án số: 32/2026/HSST
Ngày: 24/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - Q

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Tuấn Anh**.

Các hội thẩm nhân dân:

1, Ông **Nguyễn Văn Bảy**

2, Ông **Trần Hữu Trung**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Tố Tâm** - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Q tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Đình Thi** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 5 - Q, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN M** (không có tên gọi khác); sinh ngày 25 tháng 11 năm 1987, tại Q; Nơi thường trú: khu T, phường H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1956; con bà Lê Thị Th, sinh năm 1958; Vợ: Mễ Thị H, sinh năm 1989; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Chưa.

- Tiền sự:

Ngày 23/9/2022, Tòa án nhân dân thị xã Đ (nay là Tòa án khu vực 5), tỉnh Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 21 tháng, đến ngày 02/02/2025, chấp hành xong về địa phương.

- Nhân thân:

+ Ngày 11/8/2010, Ủy ban nhân dân huyện Đ (cũ), tỉnh Q áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng.

+ Ngày 13/8/2013, Ủy ban nhân dân huyện Đ (cũ), tỉnh Q áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng.

+ Ngày 06/01/2020, Tòa án nhân dân thị xã Đ (nay là Tòa án khu vực 5), tỉnh Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 02 năm, đến ngày 29/01/2022 chấp hành xong.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 15/12/2025, hiện

tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

Anh **Lê Đình Y**, sinh năm 1981; Nơi thường trú: khu T, phường H, tỉnh Q, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/9/2022, Nguyễn Văn M bị Tòa án nhân dân thị xã Đ (nay là Tòa án khu vực 5), tỉnh Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 21 tháng, đến ngày 02/02/2025 chấp hành xong về địa phương. Ngày 03/02/2025, Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái Đông (nay là phường H), tỉnh Q ban hành Quyết định số 25/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn 02 năm (kể từ ngày 03/02/2025 đến ngày 03/02/2027) đối với Nguyễn Văn M. Ngày 08/7/2025, Ủy ban nhân dân phường H (sau sát nhập), tỉnh Q ban hành Quyết định số 70/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 08/7/2025 đến ngày 03/02/2027 đối với Nguyễn Văn M.

Trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện, Nguyễn Văn M vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể: Khoảng 15 giờ ngày 13/12/2025, Mạnh đi đến khu vực ngã 3 Đông Sơn, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng, gặp và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Methamphetamine với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua, Mạnh cất giấu túi ma túy vào ví, rồi đi về nhà ở khu T, phường H, tỉnh Q. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Mạnh vào phòng ngủ của mình, xé lấy một tờ giấy bạc trong vỏ bao thuốc là rồi đổ toàn bộ số ma túy mua được vào trong lòng giấy bạc và dùng bật lửa đốt nóng ma túy để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy, Mạnh dùng bật lửa đốt vỏ túi nilon và mảnh giấy bạc vừa sử dụng rồi vất vào bồn vệ sinh xả nước, còn lại mảnh giấy bạc chưa sử dụng để dưới gầm tủ, riêng chiếc bật lửa bị rơi mất.

Ngày 14/12/2025, Tổ công tác của Công an phường H, tỉnh Q phối hợp với Trạm y tế phường H triệu tập Nguyễn Văn M để thu mẫu nước tiểu, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Kết quả mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn M dương tính với chất ma túy Methamphetamine và Amphetamine.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 15/12/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn M. Tiến hành khám xét nơi ở của Mạnh, thu giữ 01 mảnh giấy bạc chưa sử dụng kích thước (3,3x2)cm.

Tại bản Kết luận giám định số: 1905/KL-KTHS ngày 18/12/2025, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q, kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn M gửi giám định.

Tại Công văn số: 110/KTHS ngày 26/01/2026, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q trả lời nguyên nhân, lý do việc test nước tiểu tại Bệnh viện đã khoa khu vực Đ cho kết quả dương tính với Methamphetamine, Amphetamine, nhưng trong kết luận giám định lại không có Amphetamine do: Khi test ma túy trong nước tiểu bằng Kit thử nhanh

ma túy (que thử miễn dịch) cho kết quả dương tính đồng thời Methamohetamine và Amphetamine có thể do phản ứng miễn dịch chéo của bộ Kit thử nhanh ma túy đối với các chất cùng nhóm AST. Trong công tác giám định ma túy, kết quả kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu bằng bộ Kit thử nhanh ma túy chỉ mang tính định hướng sàng lọc, đánh giá sơ bộ. Để kết luận về mẫu gửi giám định, phải tiến hành xử lý mẫu tại phòng thí nghiệm và phân tích trên các thiết bị hóa lý chuyên sâu, đảm bảo tiêu chuẩn chuyên môn, thực hiện theo quy trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 mảnh giấy bạc chưa sử dụng kích thước khoảng (3,3x2)cm. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q đã tiêu hủy sau giám định.

Tại Bản cáo trạng số: 20/CT-VKSQNH-KV, ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Q truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Q tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn M phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn M từ 27 (hai mươi bảy) đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2025.

Về vật chứng: Không;

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Văn M không tranh luận gì với nội dung bản luận tội và thừa nhận việc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan sai.

Trong phần nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn M tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của người chứng kiến Lê Đình Y, phù hợp với Biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp ngày 15/12/2025, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 16 giờ 35 phút ngày 14/12/2025 tại khu T, phường H, tỉnh Q, Kết

luận giám định số 1905/KL-KTHS ngày 18/12/2025, Kết luận giám định số 1906/KL-KTHS ngày 18/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 13/12/2025, tại phòng ngủ của Nguyễn Văn M ở khu T, phường H, tỉnh Q, Nguyễn Văn M (đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy) đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo thực hiện trong thời hạn đang bị Chính quyền địa phương quản lý sau cai nghiện là vi phạm vào điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn M đã phạm vào tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Q đã quy kết đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng chống ma túy;".

Bị cáo Nguyễn Văn M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng ma túy là trái pháp luật. Nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế và chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất kinh doanh các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm sử dụng tại Việt Nam, đồng thời hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bố bị cáo là ông Nguyễn Văn C được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang, nên cần thiết cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên cũng cần xem xét về nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo có 01 tiền sự và nhân thân xấu như đã nêu trên khi lượng hình.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) mảnh giấy bạc chưa sử dụng kích thước khoảng (3,3x2)cm, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q đã tiêu hủy sau giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn M, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M: 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2025.

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Q;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Q;
- VKSND khu vực 5 - Q;
- CQCSĐT - Công an tỉnh Q;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Q;
- Bị cáo;
- Thi hành án dân sự tỉnh Q;
- Lưu HS., VP, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Tuấn Anh